

154/148

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 8/12/2014



CẨM CÚM BỐN MÙA

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng

CẨM CÚM BỐN MÙA

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng

CẨM CÚM BỐN MÙA

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng

Chỉ định:
Chữa cảm cúm bốn mùa, phong thấp, sốt sởi, đau đầu, cơ thể nhức mỏi, miệng đắng khát nước, không ra mồ hôi.

Chống chỉ định:
- Những trường hợp có triệu chứng âm hư.
- Người mắc cảm với các thành phần của thuốc.

Bảo quản:
Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

SDK:
Tiêu chuẩn: TCCS

Số lô SX:
NSX:
HD:

CẨM CÚM BỐN MÙA

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng

CẨM CÚM BỐN MÙA

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng

CẨM CÚM BỐN MÙA

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng

Liều dùng và cách dùng:
Người lớn: Uống 3 viên/lần x 2 - 3 lần/ngày.
Trẻ em dưới 12 tuổi uống bằng nửa liều người lớn.
ĐỂ XA TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Số lô SX:
NSX:
HD:

	Mẫu Nhãn Xin Đăng Ký	Ngày tháng năm
SẢN PHẨM	CẨM CÚM BỐN MÙA	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
KÍCH THƯỚC	Hộp (100 x 85 x 65)mm Vỉ: (95 x 66)mm	
MÀU SẮC		DS. Lê Văn Ninh

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

CẨM CÚM BỐN MÙA

Thành phần:

Cho 1 viên nang cứng:

Khương hoạt (<i>Rhizoma et Radix Notopterygii</i>)	60 mg
Phòng phong (<i>Radix Saposhnikoviae divaricatae</i>)	60 mg
Thương truật (<i>Rhizoma Atractylodis</i>)	60 mg
Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>)	40 mg
Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	40 mg
Tế tân (<i>Herba Asari</i>)	20 mg
Hoàng cầm (<i>Radix Scutellariae</i>)	40 mg
Sinh địa (<i>Radix Rhemanniae glutinosae</i>)	40 mg
Bạch chi (<i>Radix Angelicae dahuricae</i>)	40 mg
Tá dược	Vd 1 viên

(Tá dược gồm: Tinh bột sắn, Magnesi stearat, Vỏ nang số 0)

Dạng bào chế: Viên nang cứng.

Trình bày:

- Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng.

Tác dụng: Khu phong, tán hàn, trừ thấp, chỉ thống.

* **Khương hoạt:** là chủ dược có tác dụng phát tán phong hàn, trừ phong thấp.

* **Phòng phong, thương truật:** phối hợp nhằm tăng tác dụng trừ thấp, giảm đau.

* **Tế tân, xuyên khung, bạch chi:** có tác dụng trừ phong, tán hàn, hành khí, hoạt huyết, chữa đau đầu, đau khớp và đau mình mẩy.

* **Sinh địa, hoàng cầm:** tác dụng thanh lý nhiệt, giảm bớt tính cay, ôn táo của các vị thuốc.

* **Cam thảo:** Điều hòa các vị thuốc.

Chỉ định: Chữa cảm cúm bốn mùa, phong thấp, sốt sợ lạnh, đau đầu, cơ thể nhức mỏi, miệng đắng khát nước, không ra mồ hôi.

Chống chỉ định:

- Người mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

- Những trường hợp có triệu chứng âm hư.

Tương tác thuốc: Chưa có thông tin.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú: Dùng được.

Sử dụng cho người lái xe và vận hành máy móc: Dùng được.

Tác dụng không mong muốn: Chưa có thông tin.

Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Liều dùng và cách dùng:

- Người lớn: uống 3 viên/ lần, ngày 2 - 3 lần.

- Trẻ em dưới 12 tuổi uống bằng nửa liều người lớn.

Thận trọng: Chưa có thông tin.

Quá liều và xử trí: Chưa có thông tin.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ.

Hạn dùng:

24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản:

Không dùng quá thời hạn ghi trên bao bì.

Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Đề xa tầm tay của trẻ em.

Tiêu chuẩn:

Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS).

Sản xuất và phân phối:

Nhà máy sản xuất thuốc Đông dược

CÔNG TY CP DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HOÁ

Địa chỉ: Lô 4-5-6, KCN Tây Bắc Ga - TP. Thanh Hóa

Điện thoại: (037) 3852691 - Fax: (037) 3724853

Ngày 18 tháng 02 năm 2014

KI TÔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC



ĐS Lê Văn Ninh

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Việt Hưng